TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN** Bản án số: 08/2023/KDTM-ST Ngày: 13-07-2023. V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH -TỈNH NGHỆ AN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Xuân Thọ - Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hân.

2. Bà Đồng Thị Lý.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang – Thư ký, Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Kim Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 13/06/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 13/2023/TLST- KDTM ngày 20 tháng 04 năm 2023 về việc " tranh chấp hợp đồng tín dụng " theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2023/QĐXXST- KDTM ngày 22/05/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng E.

Địa chỉ trụ sở: Lầu 8, tòa nhà VC, số 70-72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

-Ông Trần Tấn L – Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật (vắng mặt).

-Ông Nguyễn Minh Đ – Giám đốc Chi nhánh Vinh là người đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 06 tháng 05 năm 2022) (vắng mặt).

-Ông Vũ Ngọc Th – Giám đốc phòng giao dịch Yên Thành là người đại diện theo uỷ quyền lại (Văn bản uỷ quyền ngày 23 tháng 03 năm 2023) có mặt.

2.Bị đơn:

Ông Trần Văn H – là Đại diện Hộ kinh doanh cá thể (vắng mặt)

Bà Vũ Thị T (vợ ông H) – là Thành viên (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Xóm 6, xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 03 năm 2023 và trong quá giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng Etrình bày:

Ngày 01/ 07/ 2022, khách hàng ông Trần Văn H, bà Vũ Thị T và Ngân hàng Eký hợp đồng tín dụng số 1621-LAV-220056995, nội dung như sau:

- Số tiền vay : 990.000.000 đồng.

- Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động kinh doanh hàng vật tư nông nghiệp, thức ăn chăn nuôi.

- Thời hạn vay 12 tháng, kể từ ngày 01/07/2022 đến ngày 01/07/2023.

- Lịch trả nợ gốc : Trả một lần khi đáo hạn khoản vay.

- Lịch trả lại : Hàng tháng vào ngày 05.

- Lãi suất cho vay : 9,1%/năm cố định suốt thời gian vay.

- Lãi suất quá hạn : 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

- Lãi suất trên số tiền lãi chậm trả : 10%/năm.

- Ngày 01/07/2022 giải ngân 990.000.000 đồng chuyển khoản cho cho người thụ hưởng là anh Trần Văn Sơn. Ông Trần Văn H và bà Vũ Thị T đã khế ước nhận nợ 990.000.000 đồng.

Tài sản đảm bảo tiền vay: Ông Trần Văn H và bà Vũ Thị T thế chấp Quyền sử dụng thửa đất số 415, tờ bản đồ số 11, diện tích 158,9 m2 đất ở nông thôn tại xóm Yên Đồng, xã Diễn Vạn, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Nghệ An cấp cho ông Trần Văn H và bà Vũ Thị T tại Ngân hàng Eđể bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Trần Văn H và bà Vũ Thị T trả tiền lãi khoản vay từ ngày 01/07/2022 đến ngày 07/02/2023 là 54.560.000 đồng, đến kỳ trả lãi tiếp theo ngày 05/03/2023 thì không thực hiện nghĩa vụ trả nợ tiền lãi nên Ngân hàng đã ra thông báo nợ quá hạn « yêu cầu ông H, bà T chậm nhất ngày 15/03/2023 phải tất toán hết toàn bộ số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng » gửi cho ông H, bà T. Nhưng ông H, bà T vẫn không chịu thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi theo thông báo.

Do đó yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Văn H và bà Vũ Thị T phải trả cho Ngân hàng Enhư sau:

Nợ gốc: 990.000.000 đồng.

Lãi trong hạn: từ ngày 08/2/2023 đến ngày 01/07/2023 là 144 ngày x 990.000.000 đồng x 9,1%/năm = 35.542.356 đồng.

Lãi quá hạn: từ ngày 02/07/2023 đến ngày 13/07/2023 là 12 ngày x 990.000.000 đồng x 9,1%/năm x 150% = 4.442.795 đồng.

Tổng là 1.029.985.151 đồng và lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng.

-Trong trường hợp khách hàng ông Trần Văn H, bà Vũ Thị T không trả được nợ hoặc không trả đủ nợ cho Ngân hàng thương mại xuất nhập khẩu Việt Nam thì cho phát mãi ngay toàn bộ tài sản bảo đảm để thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết.

-Trường hợp sau khi phát mãi bán tài sản đảm bảo mà không đủ bù đắp số tiền gốc nợ vay, tiền lãi vay, lãi phạt có liên quan, án phí, lệ phí, chi phí phát mãi tài sản (nếu có) thì khách hàng ông Trần Văn H, bà Vũ Thị T có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, công bố việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa và việc giải quyết vụ án:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án tuân theo pháp luật của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật.

Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 30,35, 39, 144, 147, 227, 266, 267, 271, 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 292, Điều 295, 299, 317, 318, 319, 320, 322, 323, 401, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2, khoản 6 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam. Buộc bị đơn là bà Vũ Thị T và ông Trần Văn H phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho nguyên đơn, bao gồm tiền nợ gốc, lãi trong hạn. Trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện nghĩa vụ không đầy đủ, Ngân hàng có quyền phát mại tài sản đảm bảo hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đảm bảo, cụ thể là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 415, tờ bản đồ số 11, diện tích 158,9 m2 đất ở nông thôn, tại xóm Yên Đồng, xã Diễn Vạn, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Nghệ An cấp ngày 17/05/2022 mang tên ông Trần Văn H và bà Vũ Thị T.

Về án phí, chi phí tố tụng: theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến trình bày của Ngân hàng Etại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng:

Bị đơn ông Trần Văn H, bà Vũ Thị T có địa chỉ rõ ràng trong hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp bất động sản. Đã được tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông H, bà T vắng mặt phiên họp không có lý do.

Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần 2 thì ông H, bà T vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành phiên họp và đã tống đạt kết quả phiên họp cho ông H, bà T.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho ông H, bà T nhưng ông H, bà T vắng mặt tại phiên tòa lần 2, không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về chứng cứ: Bị đơn ông Trần Văn H, bà Vũ Thị T đã được tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; kết quả phiên họp nhưng ông H, bà T không có ý kiến gì về tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp và không nộp tài liệu, chứng cứ gì, không yêu cầu phản tố. Tòa án đã kiểm tra và chấp nhận các chứng cứ do Ngân hàng cung cấp là hợp pháp.

Về nội dung:

[2] Ngân hàng E(sau đây viết tắt là Eximbank) và ông Trần Văn H, bà Vũ Thị T đã ký kết hợp đồng tín dụng số 1621-LAV-220056995 ngày 01/07/2022. Nội dung : số tiền vay 990.000.000 đồng; mục đích vay: bổ sung vốn lưu động kinh doanh hàng vật tư nông nghiệp, thức ăn chăn nuôi; thời hạn vay: 12 tháng, kể từ ngày 01/07/2022 đến ngày 01/07/2023; lãi suất cho vay: 9,1%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; lãi suất nợ lãi chậm trả do hai bên thỏa thuận bằng 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất cố định suốt thời gian vay; kỳ hạn trả nợ gốc: cuối kỳ; kỳ hạn trả lãi: vào ngày 05 hàng tháng.

Khách hàng vi phạm các điều khoản theo hợp đồng thì Eximbank có quyền chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn, chuyển nợ quá hạn và gửi thông báo cho khách hàng được biết.

Tài sản đảm bảo tiền vay: Quyền sử dụng thửa đất số 415, tờ bản đồ số 11, diện tích 158,9 m2 đất ở nông thôn tại xóm Đồng Én (xóm mới: Yên Đồng), xã Diễn Vạn, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Nghệ An cấp cho ông Trần Văn H và bà Vũ Thị T.

[3]Thực hiện hợp đồng: Ngày 01/07/ 2022 Eximbank đã giải ngân cho bà T, ông H 990.000.000 đồng và bà T, ông H đã nhận nợ là 990.000.000 đồng. Bà T, ông H đã trả tiền lãi khoản vay đến ngày 07/02/2023 số tiền là 54.560.000 đồng, đến kỳ nộp tiền lãi tiếp theo ngày 05/03/ 2023 thì không thực hiện, nên Eximbank đã ra thông báo nợ quá hạn « yêu cầu ông H, bà T chậm nhất ngày 15/03/2023 phải tất toán hết toàn bộ số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng » gửi cho ông H, bà T. Nhưng ông H, bà T vẫn không chịu thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi theo thông báo.

Do ông H, bà T vi phạm hợp đồng nên yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông H, bà T phải trả cho Eximbank như sau:

Nợ gốc 990.000.000 đồng;

Lãi trong hạn: Từ ngày 08/02/2023 đến ngày 01/07/2023 là 144 ngày x 990.000.000 đồng x 9,1%/năm = 35.542.356 đồng;

Đến ngày 01/07/2023 phải trả nợ gốc nhưng ông H, bà T không trả nên phải chịu lãi suất quá hạn là 150% x lãi suất trong hạn 9,1%/năm = 13,65%/năm.

Lãi quá hạn: Từ ngày 02/7/2023 đến ngày 13/07/2023 là 12 ngày x 990.000.000 đồng x 13,65%/năm = 4.442.795 đồng.

Tổng 1.029.985.151 đồng.

[4]Hội đồng xét xử xét thấy Hợp đồng tín dụng số 1621-LAV-220056995 ngày 01/07/2022 đã được các bên ký, ghi họ tên, điểm chỉ. Hợp đồng thế chấp bất động sản đã được các bên ký, ghi họ tên, điểm chỉ trước mặt công chứng viên Phạm Thị Thu Hương, Phòng Công chứng số II tỉnh Nghệ An, trình tự thủ tục thế chấp theo đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện hợp đồng, Eximbank đã giải ngân 990.000.000 đồng cho bà Vũ Thị T, ông Trần Văn H và bà Vũ Thị T, ông Trần Văn H đã ký nhận nợ 990.000.000 đồng.

Bà Vũ Thị T và ông Trần Văn H thực hiện hợp đồng đã thanh toán tiền lãi khoản vay cho Eximbank đến ngày 07/02/2023 với mức lãi suất 9,1%/năm, số tiền là 54.560.000 đồng.

Như vậy hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp hợp pháp về cả nội dung và hình thức, đã được các bên thực hiện cần được chấp nhận.

Theo Hợp đồng tín dụng bà T, ông H phải trả tiền lãi hàng tháng vào ngày 05 và tiền gốc khi đến kỳ hạn trả. Tuy nhiên đến kỳ hạn nộp tiền lãi ngày 05/03/2023 bà T, ông H không nộp. Theo Hợp đồng Eximbank đã ra thông báo nợ quá hạn và yêu cầu ông H, bà T tất toán nợ gốc và lãi trước thời hạn vào ngày 15/03/2023 nhưng ông H, bà T không thực hiện. Do ông H, bà T vi phạm hợp đồng nên Eximbank yêu cầu ông H, bà T trả tiền gốc, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn cho Eximbank theo hợp đồng tín dụng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Eximbank. Buộc ông H, bà T phải trả cho Eximbank

Nợ gốc 990.000.000 đồng;

Lãi trong hạn: Từ ngày 08/02/2023 đến ngày 01/07/2023 là 144 ngày x 990.000.000 đồng x 9,1%/năm = 35.542.356 đồng;

Lãi quá hạn: Từ ngày 02/7/2023 đến ngày 13/07/2023 là 12 ngày x 990.000.000 đồng x 13,65%/năm = 4.442.795 đồng.

Tổng 1.029.985.151 đồng.

[5] Tài sản thế chấp: Theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 22/06/2023. Thửa đất thế chấp có kích thước, diện tích đúng như giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp và chưa có tài sản, cây cối tọa lạc trên thửa đất. Đất không có tranh chấp.

Nếu ông H, bà T không trả hoặc trả không đủ số tiền còn nợ của hợp đồng tín dụng trên thì Eximbank có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

[6] Về án phí, chi phí tố tụng:

Yêu cầu của Eximbank được chấp nhận nên ông Trần Văn H và bà Vũ Thị T phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 36.000.000 đồng + (1.029.985.151 đồng – 800.000.000 đồng) x 3% = 42.899.554 đồng (mỗi người phải chịu án phí là 21.449.777 đồng) và Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.000.000 đồng.

Hoàn trả cho Eximbank số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 4; Điều 306 Luật Thương mại; Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 318, 307, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự; Điều 167 Luật đất đai năm 2013; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 147, Điều 157, Điều 158 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam.

2.Buộc ông Trần Văn H và bà Vũ Thị T phải trả cho Ngân hàng Esố tiền còn nợ của Hợp đồng tín dụng số 1621-LAV-220056995 ngày 01/07/2022 bao gồm: nợ gốc là 990.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 35.542.356 đồng; nợ lãi quá hạn là 4.442.795 đồng; tổng cộng: 1.029.985.151đ (Một tỷ, không trăm hai mươi chín triệu, chín trăm tám mươi lăm nghìn, một trăm năm mươi mốt đồng).

3. Xử lý tài sản thế chấp: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật ông Trần Văn H và bà Vũ Thị T không trả hoặc trả không đủ số tiền còn nợ của Hợp đồng tín dụng số 1621-LAV-220056995 ngày 01/07/2022 thì Ngân hàng Ecó quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật là Quyền sử dụng 158,9 m^2 đất ở, thửa số 415, tờ bản đồ số 11, tại xóm Đồng Én (

xóm mới: Yên Đồng), xã Diễn Vạn, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DG 365696 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Nghệ An cấp ngày 17/05/2022 mang tên ông Trần Văn H và bà Vũ Thị T.

Trường hợp số tiền có được từ việc xử lý tài sản thế chấp sau khi thanh toán các chi phí xử lý tài sản thế chấp lớn hơn giá trị nghĩa vụ được bảo đảm thì số tiền chệnh lệch phải được trả cho ông H, bà T.

Trường hợp số tiền có được từ việc xử lý tài sản thế chấp sau khi thanh toán các chi phí xử lý tài sản thế chấp nhỏ hơn giá trị nghĩa vụ được bảo đảm thì phần nghĩa vụ chưa được thanh toán ông H, bà T tiếp tục phải thực hiện.

Trường hợp ông H, bà T trả đủ số tiền nợ trên thì Ngân hàng Ecó nghĩa vụ trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DG 365696 cho ông ông H, bà T.

4. Án phí:

Ông Trần Văn H và bà Vũ Thị T mỗi người phải chịu tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 21.449.777đ (Hai mươi mốt triệu, bốn trăm bốn mươi chín nghìn, bảy trăm bảy mươi bảy đông).

Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.011.085đ *(Hai mươi mốt triệu, không trăm mười một nghìn, không trăm tám mươi lăm đồng)* theo biên lai thu tiền số 0000750 ngày 10 tháng 04 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành.

5. Chi phí tố tụng:

Ông Trần Văn H và bà Vũ Thị T phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 4.000.000 (Bốn triệu) đồng.

Buộc ông Trần Văn H và bà Vũ Thị T phải hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) tiền tạm ứng chi phí tố tụng Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam đã nộp.

6. Thi hành án, nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả;
- Đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ